

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày 08 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Bá Dự

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chương

Ông Vũ Huy Trí

Ông Phan Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 381/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1998 tại tỉnh Gia Lai; nơi đăng ký HKTT: Thôn E, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ H, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình G và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn T – Luật sư của Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G.

Địa chỉ: A Q, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Thanh T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ D, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Lê Thái Thùy D, sinh năm 2001; địa chỉ: H T, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 2006; địa chỉ: A P, tổ dân phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 30/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tang vật thu giữ gồm 01 hộp giấy bên trong có 04 bì ni lông, trong đó 03 bì chứa tinh thể màu trắng, 01 bì chứa 400 viên nén màu vàng và 01 điện thoại di động.

Tại Kết luận giám định số 209 ngày 02/02/2024 của Phòng K, Công an tỉnh G kết luận:

+ Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong 03 túi nilon được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 299,4319 gam.

+ 400 viên nén màu vàng trong 01 túi nilon được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA và Methamphetamine, tổng khối lượng 221,2712 gam.

Tại Kết luận giám định số 210/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận:

+ 01 dấu vết đường vân khai thác, phát hiện, thu được trên hộp giấy các tông (bên trong có một miếng vải màu đen và 04 túi nilon (loại túi kít), trong đó có 03 túi chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 400 viên nén màu vàng) với dấu vân tay ngón “Nhấn phải” trên Chỉ bản lập ngày 30/01/2024, họ tên Nguyễn Đình H, sinh năm 1998, nơi đăng ký thường trú: Xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai là dấu vân tay của cùng một người.

+ 01 dấu vết đường vân khai thác, phát hiện, thu được trên hộp giấy các tông (có đặc điểm nêu trên) với dấu vân tay trên Chỉ bản lập ngày 30/01/2024, họ tên

Nguyễn Đình H, sinh năm 1998, nơi đăng ký thường trú: Xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai là dấu vân tay không phải của cùng một người.

+ Trên 04 túi nilon bên trong hộp giấy các tông, trong đó có 03 túi chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 400 viên nén màu vàng không phát hiện được dấu vết đường vân.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được hành vi phạm tội của Nguyễn Đình H như sau:

Vào giữa năm 2023, Nguyễn Đình H xuất cảnh sang Vương quốc C và có quen với một người tên là N (không xác định được nhân thân, lai lịch), thông qua N, H quen một người tên gọi là Vi C (không xác định được nhân thân, lai lịch) giữa H và Vi C có liên lạc với nhau qua ứng dụng Telegram.

Qua nói chuyện Vi C rủ H về Việt Nam tham gia mua bán ma túy; việc mua ma túy là do Vi C thực hiện, nhiệm vụ của H là nhận, phân chia, cất giấu ma túy. Khi có người mua Vi C sẽ liên lạc để H mang ma túy giao cho người mua, mỗi đợt bán ma túy thì Vi C trả cho H 5.000.000 đồng tiền công, H đồng ý. Do đó vào giữa tháng 01/2024, H về Việt Nam.

Ngày 19/01/2024, H đến thuê nhà tại tổ H, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai để ở và làm nơi cất giấu ma túy.

Ngày 25/01/2024, Vi C đã giao cho H 01 gói ma túy, sau đó Vi C liên lạc yêu cầu H mang gói ma túy này đi giấu ở ngoài đường rồi thông báo vị trí cất giấu ma túy cho Vi C biết. H lấy gói ma túy bỏ trong vỏ bao thuốc lá hiệu Con ó mang đi giấu tại chân cột điện trên đường H, thành phố P và chia sẻ vị trí cho Vi C biết. Sau đó, Vi C nhắn tin báo cho H là đã bán được gói ma túy này.

Ngày 27/01/2024, Vi C thông báo cho H biết đã đặt mua ma túy gồm “Kẹo” và “Khay” ở thành phố Hồ Chí Minh và gửi về Gia Lai qua dịch vụ giao hàng tiết kiệm, số điện thoại người nhận là số 0945530394 (số điện thoại này H đang sử dụng), tên người nhận là “N1”.

Đến khoảng 13 giờ ngày 30/01/2024 có nhân viên Giao hàng tiết kiệm liên vùng P gọi điện cho H để nhận hàng, do H không ở nhà nên H bảo nhân viên để gói hàng trong sân nhà (H không nhận trực tiếp nhưng vẫn quan sát được nhân viên giao hàng).

Sau đó, H về mở ra thấy bên trong có 03 túi nilon chứa ma túy khay và 01 túi nilon chứa 400 viên ma túy dạng thuốc lắc màu vàng. H đem toàn bộ số ma túy này cất giấu phía sau vườn nhà nơi H ở tại tổ H, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai rồi chụp hình vị trí nơi cất giấu ma túy rồi gửi qua ứng dụng T2 thông báo cho Vi C

biết. Vì Cá yêu cầu H phân chia số ma túy dạng khay ra thành các "hộp mười" để tiện cho việc cất giấu, mua bán nhưng H chưa kịp phân chia ma túy thì đến 15 giờ cùng ngày bị lực lượng phòng chống ma túy Công an tỉnh G phát hiện và bắt quả tang, đồng thời thu giữ toàn bộ tang vật.

Tang, vật chứng vụ án:

- 299,4319 gam Ketamine;
- 400 viên (tổng khối lượng 221,2712) loại MDMA và Methamphetamine;
- 01 điện thoại di động.

Tại Bản Cáo trạng số 150/CT-VKSGL-P1 ngày 11 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đình H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2024.

Về vật chứng:

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen, số sê ri F2LZQWY5N70W, kèm 01 sim số, phía sau sim có dãy số 11608099535.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

* Ý kiến người bào chữa: Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo không phải là chủ mưu mà chỉ là người nhận ma túy để bán. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, vai trò của bị cáo trong vụ án, để khoan hồng cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, khai hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy có cơ sở kết luận:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 30/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình H đang tàng trữ 03 túi nilon chứa ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 299,4319 gam và 400 viên nén màu vàng trong 01 túi nilon là ma túy, loại MDMA và Methamphetamine, tổng khối lượng 221,2712 gam để bán.

Nguồn gốc ma túy nêu trên là do đối tượng tên là Vi C gửi từ thành phố Hồ Chí Minh về cho H để H nhận, phân chia, cất giấu và bán, mỗi lần bán được ma túy H được trả công 5.000.000 đồng. Vào ngày 25/01/2024, Vi C đã giao cho H 01 gói ma túy, H lấy gói ma túy bỏ trong vỏ bao thuốc lá hiệu Con ó mang đi giấu tại chân cột điện trên đường H, thành phố P và chia sẻ vị trí cho Vi C biết. Sau đó, Vi C nhắn tin báo cho H là đã bán được gói ma túy này.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bản thân bị cáo từng có thời gian tham gia quân ngũ, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

- Về hình phạt: Bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, có mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt là tử hình. Tuy nhiên, xét bị cáo lần đầu phạm tội, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen, số seri F2LZQWY5N70W, kèm 01 (một) sim số, phía sau sim có dãy số 11608099535, là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số lượng ma túy thu giữ còn lại sau giám định là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Vấn đề có liên quan:

Đối với đối tượng mua ma túy của H ngày 25/01/2024 và đối tượng tên “Vi cá”, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, vì vậy Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2024.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) túi niêm phong mã số PSIA 054599. Tại mép dán có đóng hình dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT

HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Bùi Sĩ T3, Võ Đình T4 và Đỗ Văn T5, là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định chất ma túy.

+ 01 (một) hộp niêm phong bằng giấy trắng. Tại mép dán có đóng hình dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Võ Đình T4 và Đỗ Văn T5, là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định chất ma túy.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen, số sê ri F2LZQWY5N70W, kèm 01 (một) sim số, phía sau sim có dãy số 11608099535.

(Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo Biên bản bàn giao vật chứng số 14/2025 ngày 19 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS, THS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Giáp Bá Dự